**Tuần 20 Ngày soạn : 20/1/2024**

**Tiết 60,63 Ngày dạy : 22/1/2024**

**TÊN BÀI DẠY: BÀI 17. SÔNG VÀ HỒ.**

Môn học/Hoạt động giáo dục: ĐỊA LÍ 6

Thời gian thực hiện: (2 tiết)

**I. MỤC TIÊU** :

*Yêu cầu cần đạt:*

**1. Kiến thức**:

• Mô tả được các bộ phận của một dòng sông lớn, mối quan hệ giữa mùa lũ của sông với các nguồn cấp nước sông.

• Nêu được tầm quan trọng của việc sử dụng tổng hợp nước sông, hồ.

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung**

**-** Năng lực tự chủ và tự học: biết chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập.

**-** Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết chủ động đưa ra ý kiến giải pháp khi được giao nhiệm vụ để hoàn thành tốt khi làm việc nhóm.

**\* Năng lực Địa Lí**

- Năng lực tìm hiểu địa lí:

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Biết liên hệ thực tế để giải thích các hiện tượng, các vấn đề liên quan đến bài học; Liên hệ với Việt Nam nếu có

- Năng lực nhận thức khoa học địa lí: Phân tích mối liên hệ giữa các yếu tố tự nhiên

**3. Phẩm chất**

-Trách nhiệm:

- Chăm chỉ: tích cực, chủ động trong các hoạt động học

- Nhân ái: Chia sẻ, cảm thông với những sự khó khăn, thách thức của những vấn đề liên quan đến nội dung bài học.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

**2. Chuẩn bị của học sinh:** sách giáo khoa, vở ghi..

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC.**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động 1: Mở đầu**  **a. Mục đích:** Giáo viên đưa ra tình huống để học sinh giải quyết, trên cơ sở đó để hình thành kiến thức vào bài học mới.  **b. Nội dung:** Học sinh dựa vào kiến thức đã học và hiểu biết của mình để trả lời câu hỏi.  **c. Sản phẩm:** Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh  **d. Cách thực hiện**   |  |  | | --- | --- | | **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung chính** | | **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV: Theo em, một dòng sông lớn gồm những bộ phận nào? Sông được cung cấp nước từ những nguồn nào? Do đâu sông có lũ? Chúng ta cần sử dụng nước sông, hồ như thế nào?  HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ |  | | **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ  HS: Suy nghĩ, trả lời | | **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung  HS: Trình bày kết quả | | **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Chuẩn kiến thức và dẫn vào bài mới  HS: Lắng nghe, vào bài mới | |
| **Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới** |
| **Hoạt động 2.1: Sôngvà lưu lượng nước của sông**  **a. Mục đích:** HS biết được khái niêm, cấu tạo, vai trò cảu nước của sông và hồ  b. Nội dung: Sông, hồ  **c. Sản phẩm:** bài thuyết trình và sản phẩm của HS  **d. Cách thực hiện.**   |  |  | | --- | --- | | **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung chính** | | **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **a/ Sông**  ? Sông là gì?  ? Những nguồn cung cấp nước cho dòng sông  GV: Cho HS quan sát bảng số liệu     |  |  | | --- | --- | | Nguồn cung cấp |  | | Diện tích |  | | Sông chính |  | | phụ lưu |  | |  |  |   GV: Em hây nêu mối quan hệ giữa mùa lũ của sông với nguồn cung cấp nước sông  ? Sông chính cùng phụ lưu, chi lưu hợp lại gọi là gì?  **2/ Lưu lượng nước sông**  Dựa vào thông tin trong bài và bảng 17.1, em hãy:  - Cho biết mùa lũ của sông Gianh vào những tháng nào?  - Cho biết những tháng nào có lượng mưa lớn nhất?  - Rút ra moi quan hệ giữa mùa lũ của Sổng với nguồn cung cấp nước sông  HS: Tiếp cận nhiệm vụ và lắng nghe | **I/ Sông và lưu lượng nước của sông**  **1/ Các bộ phận của dòng sông**  - Sông là dòng chảy thường xuyên của nước, tương đối ổn định trên bề mặt lục đia .  - Nguồn cung cấp cho sông: Nước mưa, nước ngầm, băng tuyết tan.  - Diện tích đất đá cung cấp nước thường xuyên cho sông gọi là lưu vực sông .  - Sông chính cùng phụ lưu, chi lưu hợp lại gọi là hệ thống sông.  **2/ Lưu lượng nước sông**.  Lưu lượng nước là lượng nước chảy qua mặt cắt ngang lòng sông, ở một địa điểm nào đó, trong một giây đồng hổ. Đon vị tính lưu lượng nước thường là m3/s. | | **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ  HS: Suy nghĩ, trả lời | | **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  HS: Trình bày kết quả  GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung | | **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng  HS: Lắng nghe, ghi bài | |
| **Hoạt động 2.2: Hồ**  **a. Mục đích:** HS biết được các khái niệm hồ, nguồn gốc cảu các loại hồ  **b. Nội dung:** Tìm hiểu Hồ  **c. Sản phẩm:** Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh  **d. Cách thực hiện.**   |  |  | | --- | --- | | **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung chính** | | **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV  1/ Khái niệm hồ.  2/ Nguồn gốc của các loại hồ.  HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ | **II/ HỒ**  - Hổ là một dạng địa hình trũng chứa nước, thường khép kín và không trực tiếp thông ra biển  - Hổ có nguồn gốc hình thành và hình dạng khác nhau. | | **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ  HS: Suy nghĩ, trả lời | | **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  HS: Trình bày kết quả  GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung | | **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng  HS: Lắng nghe, ghi bài | |
| **Hoạt động 2.3: SỬ DỤNG TỔNG HỢP NƯỚC SÔNG, HỒ**  **a. Mục đích:** HS biết được vai trò của của nước sông, hồ đối với đời sống con người  **b. Nội dung:** Tìm hiểu SỬ DỤNG TỔNG HỢP NƯỚC SÔNG, HỒ  **c. Sản phẩm:** Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh  **d. Cách thực hiện.**   |  |  | | --- | --- | | **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung chính** | | **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV:  Dựa vào thông tin trong bài và hình 17.4, em hãy:  - Kê những mục đích sử dụng nước sông, hồ.  - Cho biết nước sông, hồ có thê cùng lúc sử dụng cho nhiều mục đích không  HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ | **III/ SỬ DỤNG TỔNG HỢP NƯỚC SÔNG, HỒ**  **Vai trò cảu nước sông, hồ**   * Sinh hoạt của người dân * Nông nghiệp, đánh bắt và nuôi thuỷsản,... * Thuỷ điện, chế biến thuỷ sản,... * Giao thông vận tải đường sông, hồ * Du lịch, thể thao, giải trí,... | | **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ  HS: Suy nghĩ, trả lời | | **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  HS: Trình bày kết quả  GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung | | **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng  HS: Lắng nghe, ghi bài | |
| **Hoạt động 3: Luyện tập.**  **a. Mục đích:** Giúp học sinh khắc sâu kiến thức bài học  **b. Nội dung:** Hoàn thành các bài tập.  **c. Sản phẩm:** câu trả lời của học sinh  **d. Cách thực hiện.**   |  | | --- | | **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập** | | GV: HS suy nghĩ, thảo luận hoàn thành các câu hỏi sau.  1. Em hãy vẽ sơ đô thê hiện các bộ phận chỉnh của một dòng sông lớn.  2. Sông nào cung cấp nước cho hồ Dầu Tiếng? Nước hồ Dầu Tiếng có được sử dụng tổng hợp?  HS: lắng nghe | | **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập** | | HS suy nghĩ, thảo luận để tìm ra câu trả lời. | | **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận** | | HS lần lượt trả lời các câu hỏi | | **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập** | | GV chuẩn kiến thức, nhấn mạnh kiến thức trọng tâm của bài học | |
| **Hoạt động 4. Vận dụng**  **a. Mục đích:** HS biết được giải thích được những vấn đề có liên quan đến bài học hôm nay  **b. Nội dung:** Vận dụng kiến thức  **c. Sản phẩm:** Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh  **d. Cách thực hiện.**   |  |  | | --- | --- | | **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung chính** | | **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV: HS hoàn thành các yêu cầu sau.  Hãy tìm ví dụ sử dụng tông hợp nước Sổng hoặc hồ mà em biết  HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ |  | | **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ  HS: Suy nghĩ, trả lời | | **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  HS: trình bày kết quả  GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung | | **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Chuẩn kiến thức  HS: Lắng nghe và ghi nhớ. | |